

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 203/2024/HS-ST
Ngày 20 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Phan Hoàng Mai và ông Trần Thanh Việt

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: ông Lê Trần Thanh Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 192/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 199/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Phi T, sinh ngày 07 tháng 06 năm 1995 tại thành phố LX, tỉnh AG; nơi đăng ký thường trú: số 259/4B đường Trần Nhật Duật, khóm 6, phường ML, thành phố LX, tỉnh AG; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phi H và bà Trương Thị Kim Th, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Tại bản án sơ thẩm số: 102/2024/HSST ngày 25/07/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến nay chưa chấp hành hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 8 năm 2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Long Xuyên (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Võ Thị Đ, Luật sư, Đoàn Luật sư tỉnh An Giang; địa chỉ: ấp Bình Khánh, xã MK, thành phố LX, tỉnh AG (có mặt).

Bị hại:

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1979. Địa chỉ: số 77/1 đường Lê Thị Nhiên, khóm 1, phường ML, thành phố LX, tỉnh AG (có mặt).

Bà Nguyễn Thị Mộng Ng, sinh năm 1988. Địa chỉ: số 76 Rạch Long Xuyên, khóm Tây Khanh 7, phường MH, thành phố LX, tỉnh AG (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hoàng E, sinh năm 1971. Địa chỉ: số 44/4B khóm Trung An, phường MT, thành phố LX, tỉnh AG(vắng mặt).

Bà Trương Thị Kim Th, sinh năm 1963. Địa chỉ: số 259/4B đường Trần Nhật Duật, khóm 6, phường ML, thành phố LX, tỉnh AG (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 21 tháng 8 năm 2024, Tùng đi bộ đến khu vực trường tiểu học Châu Văn L, khóm 7, phường ML, thành phố LX, tỉnh AG tìm tài sản lấy trộm, thấy trong sân trường có dựng nhiều xe, T lấy trộm 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha, sườn một ống cong, màu sơn bạc của chị H. Sau đó, điều khiển xe đến gặp anh Nguyễn Hoàng E cho biết xe của T để bán với giá 900.000 đồng. Đến 19 giờ ngày 21 tháng 8 năm 2024, T đến Công an phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên đầu thú khai nhận hành vi phạm tội.

Ngoài ra, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 27 tháng 7 năm 2024, T vào tiệm tạp hóa của chị Nguyễn Thị Mộng Ng tại số 76 Rạch Long Xuyên, khóm Tây Khanh 7, phường MH, thành phố LX, tỉnh AG, thấy không người trông coi, T mở nắp hộp nhựa để trên tủ kính lấy trộm 220.000 đồng.

Vật chứng thu được:

- + 01 nón kết màu xanh hiệu G-STAR;
- + 01 áo thun ngắn tay sọc ngang xanh trắng;
- + 01 quần lửng ngang gối, màu xanh;
- + 01 nón kết màu đỏ đen hiệu LS 1996;
- + 01 áo thun ngắn tay màu hồng;
- + 01 quần lửng ngang gối màu kem;
- + 01 đôi dép màu xanh.

Kết luận định giá trị tài sản số 1530/KL-HĐĐGTS ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng định giá xác định: 01 xe đạp điện trợ lực, nhãn hiệu Yamaha, sườn một ống cong, màu sơn bạc, công suất tối đa 2.3Kw, đèn sau số, đèn trước thường, vành nhôm, dè – yên sau – bi đông cổ bằng sắt xi, có đèn trước – rổ trước bằng sắt xi trị giá 2.795.000 đồng.

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 420/2024/KLGD ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm Giám định pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ: Tại thời điểm thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” vào các ngày 21 tháng 8 năm

2024; ngày 27 tháng 7 năm 2024 và hiện tại: Đang sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi do bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách thực tồn (F07.0-ICD10) mức độ vừa.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phi T khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Cáo trạng số 200/CT-VKSLX-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố Nguyễn Phi T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015.

Bị hại chị Ng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra trình bày nội dung phù hợp với Cáo trạng nêu trên, đã nhận 220.000đ tiền bồi thường. Chị H có mặt trình bày đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Hoàng E trình bày: Có mua 01 xe đạp điện của Nguyễn Phi T, khi mua không biết tài sản do phạm tội mà có. Hoàng E đã giao nộp xe, yêu cầu T trả lại 900.000 đồng.

Bà Th (mẹ của T) đã tự nguyện bồi thường 220.000đ cho chị Ng, 900.000đ cho anh Hoàng E thay cho T, không yêu cầu bị cáo trả lại.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Phi T từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt bản án 102/2024/HSST ngày 25 tháng 07 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã xét xử 6 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đồ vật, tài liệu theo biên bản giao nhận đồ vật tài liệu vật chứng ngày 15/11/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo trả lại cho ông Nguyễn Hoàng E số tiền 900.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phi T đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo nhằm tạo cơ hội cho bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

Bị cáo Nguyễn Phi T thống nhất với bản luận cứ bào chữa của người bào chữa, đồng thời không bào chữa hoặc tranh luận thêm gì khác, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều thực hiện đúng pháp luật.

- Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt không lý do mặc dù đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không trở ngại đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phi T đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại sân trường tiểu học Châu Văn Liêm thuộc khóm 7, phường ML, thành phố LX, tỉnh AG bị cáo Nguyễn Phi T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha, sườn một ống cong, màu sơn bạc của chị Phạm Thị H, trị giá 2.795.000 đồng và khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 7 năm 2024; tại tiệm tạp hóa của chị Nguyễn Thị Mộng Ng, số 76 Rạch Long Xuyên, khóm Tây Khánh 7, phường MH, thành phố LX, tỉnh AG bị cáo lén lút vào tiệm, mở nắp hộp nhựa trên tủ kính chiếm đoạt số tiền 220.000 đồng của chị Nguyễn Thị Mộng Ng. Trước đó bị cáo đã bị kết án về hành vi cùng loại tội, tiền án đó chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi cùng loại tội do cố ý.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Phi T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, dù đã bị xử phạt về tội trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải xét xử thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người trưởng thành, mặc dù có bệnh nhưng có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Lẽ ra phải lao động tích cực, rèn luyện tu dưỡng để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng ngược lại, vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động nên bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với mức độ nghiêm trọng của tội phạm.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thực sự ăn năn hối cải, khắc phục hậu quả, sau khi phạm tội đã tự nguyện tác động với người thân trong gia đình nộp số tiền 220.000đ để trả cho chị Ng và số tiền 900.000.000 đồng, để trả lại cho ông Hoàng E; bản thân bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức. Đây là các tình tiết để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách liều lĩnh, bất chấp sự trừng trị của pháp luật. Mặt khác, trước khi phạm tội, có 01 tiền án, chưa chấp hành án phạt tù nhưng tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người rất xem thường pháp luật nên việc áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc là cần thiết nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Khi quyết định hình phạt nhận thấy: Cần tổng hợp hình phạt đối với bản án 102/2024/HSST ngày 25 tháng 07 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Đối với những ý kiến, quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị căn cứ vào điểm b, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, tài sản, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy nón kết, áo thun, quần lửng, đôi dép có liên quan thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Đối với số tiền 900.000 đồng do bà Th (mẹ bị cáo) tự nguyện giao nộp cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Ông Hoàng E yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 900.000đ, bị cáo đồng ý bồi thường. Xét thấy, thỏa thuận là tự nguyện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với bà Th tự nguyện bồi thường 220.000đ cho chị Ng, 900.000đ cho ông Hoàng E; bà Th không yêu cầu bị cáo trả lại; đối với chị H đã nhận lại xe đạp, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, q, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi T 01 (một) năm tù.

2. Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 102/2024/HSST ngày 25/07/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đối với Nguyễn Phi T về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án. Hình phạt chung buộc bị cáo chấp hành là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày 21 tháng 08 năm 2024.

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy nón kết, quần, áo, đôi dép (Đặc điểm tang vật như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2024).

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Phi T phải bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng E số tiền 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng).

5. Tạm giữ số tiền 900.000đ (chín trăm ngàn đồng) do bà Trương Thị Kim Th tự nguyện giao nộp để đảm bảo cho việc thi hành án của bị cáo Nguyễn Phi T.

6. Kể từ ngày ông Nguyễn Hoàng E có đơn yêu cầu bị cáo thi hành khoản tiền nói trên cho đến khi thi hành xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

7. Căn cứ vào Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Phi T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

8. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND thành phố Long Xuyên;
- Công an thành phố Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an Tp. Long Xuyên;
- Nhà tạm giữ - Công an Tp. Long Xuyên;
- Chi cục THADS thành phố Long Xuyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hành chính tư pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Phương